

車種名	年式	型式	管理No.
インテグラ	H. 5/ 5 ~ H.12/ 9	E-DC1	ホ・28

00/11 作成

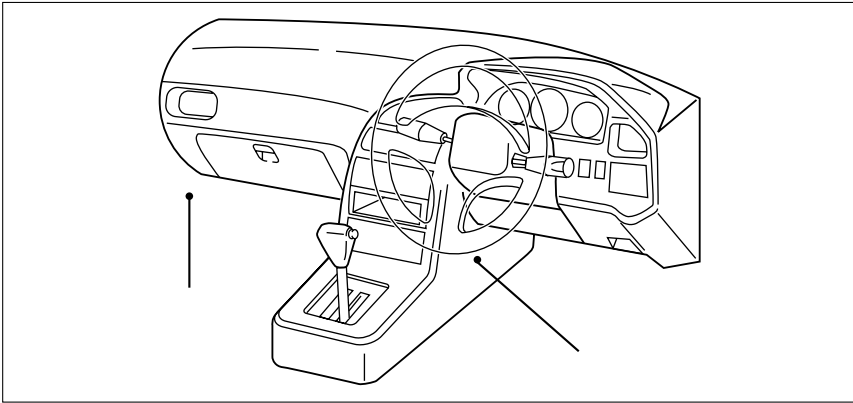
**ハイブリッドナビゲーション適合早見一覧** **ADDZEST**

車両型式	年式	エンジン型式	接続ユニット	難易度	備考
GF-DC1	H.11/ 7 ~ H.12/ 9	ZC PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
GF-DB6,DB9	H.11/ 7 ~ H.12/ 9	ZC PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
GF-DC2,DB8	H.11/ 7 ~ H.12/ 9	B18C PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
E-DC1,DB6	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	ZC(2キャブレター)	エンジンコントロールユニット	難・・易	
E-DC1,DB6	H. 5/ 5 ~ H.11/ 7	ZC PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
E-DB9	H. 5/ 5 ~ H.11/ 7	ZC PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
E-DC2,DB8	H. 5/ 5 ~ H.11/ 7	B18C PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
E-DB7	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	B18B PGM-FI	エンジンコントロールユニット	難・・易	
E-DB8	H. 5/ 7 ~ H.11/ 7	ZC PGM-FI	ATコントロールユニット	難◀・・易	4WD・AT車のみ可

ホンダ

詳しくは、本資料の最終ページの車両グレード別ハイブリッドナビゲーション適合一覧をご参照ください。

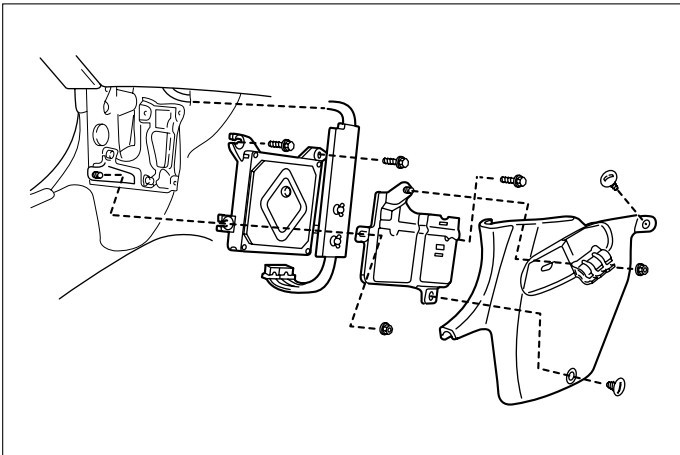
**車速信号取出しユニット位置** **ADDZEST**



エンジンコントロールユニット  
ATコントロールユニット  
(4WD・AT車)

**車速信号接続要領** **ADDZEST**

**エンジンコントロールユニット**

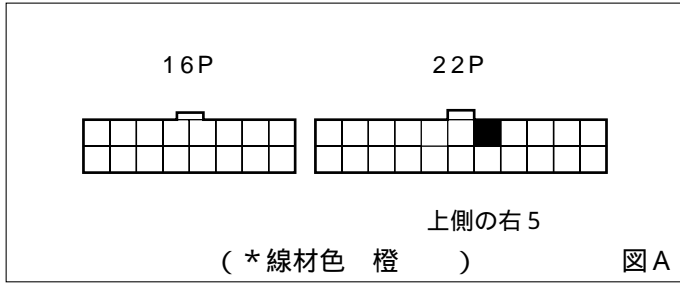


- (1) ドアシルガーニッシュ(LH)を取外します。
- (2) フロントサイドトリム(LH)を取外します。
- (3) エンジンコントロールユニットカバーを取外します。

\*《無断複製禁止》本資料をADDZEST以外の製品に使用した場合に生じる全ての不具合については、当社は一切の責任を負いません。

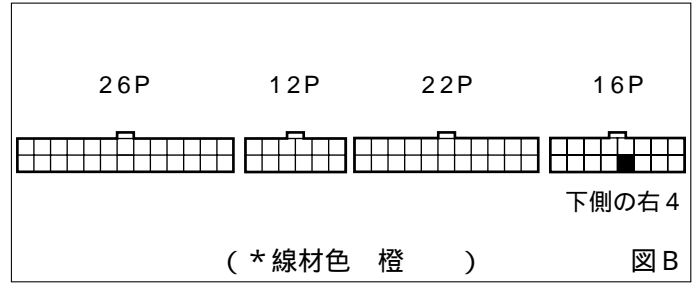
## 車速信号用コネクタ接続位置と線材色

ZC 2キャプテター (H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8)

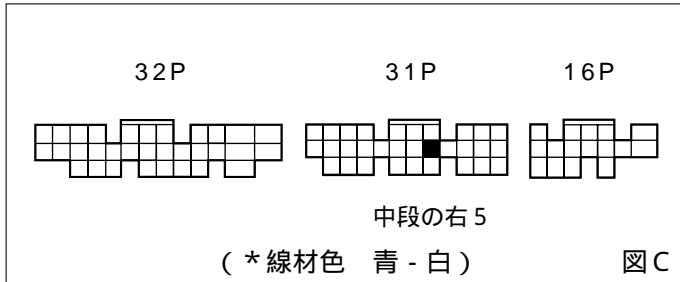


B18B PGM-FI (H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8)

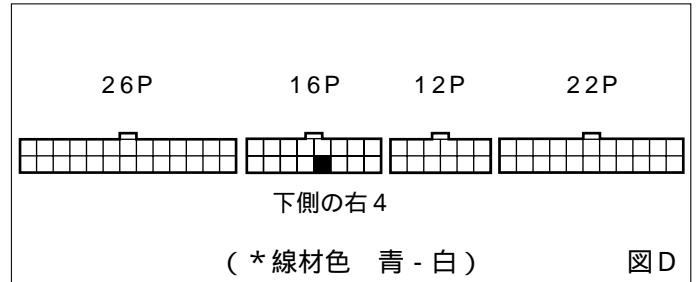
B18C PGM-FI (H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8)



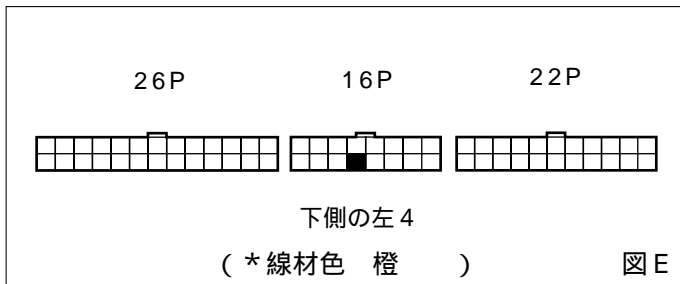
B18C PGM-FI・MT車 (H. 7/ 8 ~ H.12/ 9)



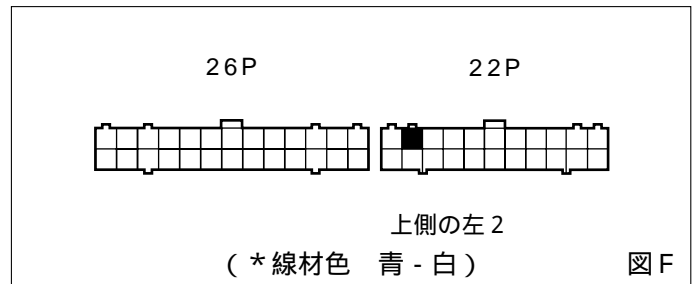
B18C PGM-FI・AT車 (H. 7/ 8 ~ H.12/ 9)



ZC PGM-FI (H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8)



ZC PGM-FI (H. 7/ 8 ~ H.12/ 9)



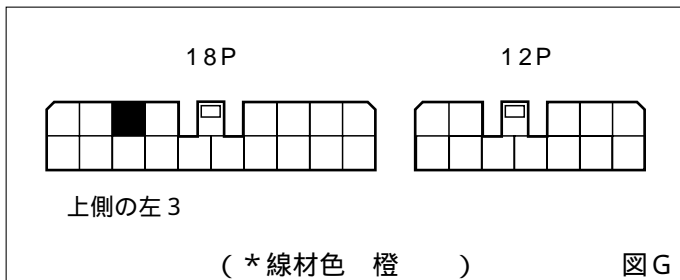
線材色はあくまで目安にして下さい。

## ATコントロールユニット

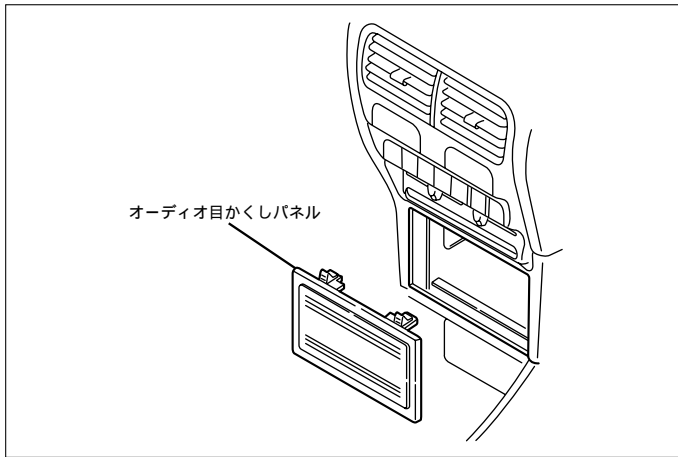
(1) フロントコンソール左側の奥にて接続。

## 車速信号用コネクタ接続位置と線材色

ZC PGM-FI (4WD・AT車)



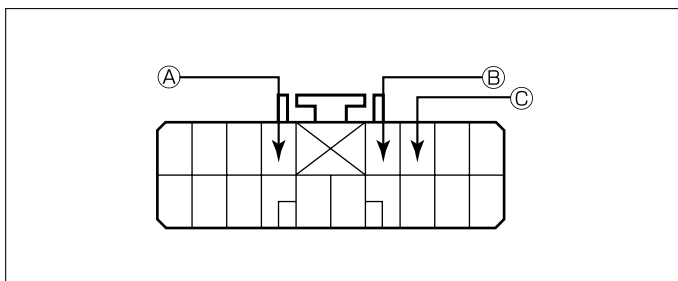
線材色はあくまで目安にして下さい。



(1) オーディオ目かくしパネルを外します。

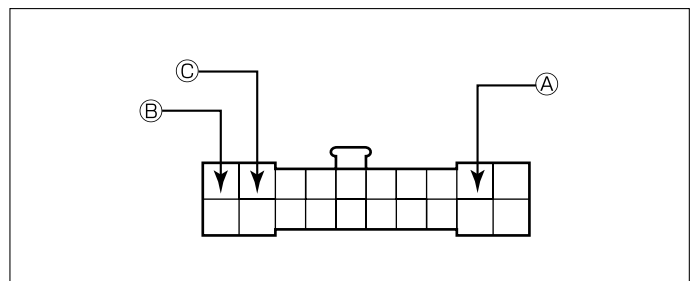
## オーディオカプラ

(H. 5/ 5 ~ H.11/ 7)



- Ⓐ : ACC電源⊕ ( \*線材色 黄 - 赤 )
- Ⓑ : バックアップ電源⊕ ( \*線材色 白 - 青 )
- Ⓒ : イルミ電源⊕ ( \*線材色 赤 - 黒 )

(H.11/ 7 ~ H.12/ 9)



- Ⓐ : ACC電源⊕ ( \*線材色 黄 - 赤 )
- Ⓑ : バックアップ電源⊕ ( \*線材色 白 - 青 )
- Ⓒ : イルミ電源⊕ ( \*線材色 赤 - 黒 )

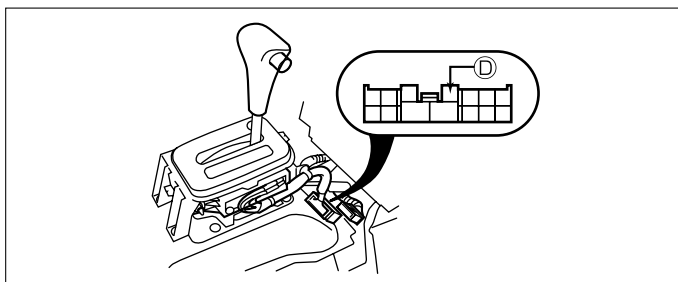
ホン  
ダ

# バック信号接続要領

## リアコンビネーションランプ

- Ⓓ : バックランプ電源⊕ ( \*線材色 緑 - 黒 )

## リバーススイッチ (AT車)



- Ⓓ : バックランプ電源⊕ ( \*線材色 緑 - 黒 )

メーカー	車名	年式	車輦型式	エンジン型式	車速信号1		車速信号2		車速信号3		駆動方式	備考
					エンジンコントロール		ATコントロール					
					位置	形状	位置	形状	位置	形状		
HONDA	インテグラ(DC1)											
グレード	車輦タイプ											
TYPE Rx	3ドア	H. 11/ 12 ~ H. 12/ 9	GF-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Ti Style-S	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Ti Super Style	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi 4WD	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB9	ZC PGM-FI		F		G(AT)			FF	1777/4WD
Xi G	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR-G	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE-R	4ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Ti Style-S	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Ti Super Style	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi-G	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR-G	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE R	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE R レース 2車	3ドア	H. 11/ 7 ~ H. 12/ 9	GF-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	4ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Style-S	4ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	特別仕様車
Xi 4WD	4ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DB9	ZC PGM-FI		F		G(AT)			FF	1777/4WD
Xi G	4ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR-G	4ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE-R	4ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	3ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Style-S	3ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	特別仕様車
Xi-G	3ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR	3ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR-G	3ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE R	3ドア	H. 10/ 1 ~ H. 11/ 7	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Style-S	4ドア	H. 9/ 5 ~ H. 10/ 1	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	特別仕様車
Ti	4ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi	4ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi 4WD	4ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DB9	ZC PGM-FI		F		G(AT)			FF	1777/4WD
Xi G	4ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR	4ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR-G	4ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Style-S	3ドア	H. 9/ 5 ~ H. 10/ 1	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	特別仕様車
TYPE R	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi-G	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR・	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR-G	3ドア	H. 8/ 9 ~ H. 10/ 1	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi-G	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC1	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR・	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR-G	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE R	3ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DC2	B18C PGM-FI		C & D					FF	
Ti	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
Xi 4WD	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB9	ZC PGM-FI		F		G(AT)			FF	1777/4WD
Xi-G	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB6	ZC PGM-FI		F					FF	
SiR	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
SiR-G	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
TYPE R	4ドア	H. 7/ 8 ~ H. 8/ 9	E-DB8	B18C PGM-FI		C & D					FF	
ZX	3ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DC1	ZC (2キブ)レター		A					FF	
ZXi	3ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DC1	ZC PGM-FI		B					FF	
Si VTEC	3ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DC2	B18C PGM-FI		C					FF	
ZX	4ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DB6	ZC (2キブ)レター		A					FF	
ZXi	4ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DB6	ZC PGM-FI		B					FF	
ZXi 4WD	4ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DB9	ZC PGM-FI		B		G(AT)			FF	1777/4WD
ESi	4ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DB7	B18C PGM-FI		C					FF	
Si VTEC	4ドア	H. 5/ 5 ~ H. 7/ 8	E-DB8	B18C PGM-FI		C					FF	